Ngày soạn: 27/03/2025

Ngày dạy: 30-3/4/2025

Ngày soạn: 20/5/2024

Ngày dạy: 22/5/2024

TIẾT 53 KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II

Môn học/Hoạt động giáo dục: LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ; Lớp: 6

Thời gian thực hiện: 1 tiết

I. MỤC TIÊU

1. Năng lực

- Giúp học sinh kiểm tra lại được sự nắm bắt, nhận thức các bài đã học, hệ thống hóa kiến thức sau khi đã học tập.

- Biết xử lí đề và vận dụng kiến thức để làm bài.

*2. Phẩm chất:*

Giáo dục học sinh có ý thức trung thực, tự lập trong quá trình làm kiểm tra.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

Giáo án, đề kiểm tra...

Học bài, dụng cụ học tập.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

- Giáo viên nhắc nhở học sinh về qui chế kiểm tra, kiểm tra sĩ số học sinh hiện diện trong lớp.

- Giáo viên phát đề kiểm tra (một đề/1 học sinh).

- Học sinh nhận đề, làm bài nghiêm túc.

- Nhận xét về tiết kiểm tra.

BẢN MA TRẬN, ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II - NH: 2024-2025

PHÂN MÔN: ĐỊA LÍ. KHỐI 6

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| TT | Chương/  Chủ đề | Nội dung/Đơn vị kiến thức | Mức độ đánh giá | Mức độ nhận thức | | | | | | | | Tổng/  Điểm/  Tỷ lệ |
| Nhận  Biết | | Thông  Hiểu | | Vận  Dụng | | V dụng  cao | |
| TN | TL | TN | TL | TN | TL | TN | TL |
| 1 | CHƯƠNG 7. CON NGƯỜI VÀ THIÊN NHIÊN | BÀI 22: DÂN SỐ VÀ PHÂN BỐ DÂN CƯ | **Nhận biết**  - Biết được về quy mô dân số trên thế giới.  - Kể tên các châu lục đông dân, châu lục ít dân nhất trên thế giới. | 2 | 1 |  |  |  |  |  |  | 1.5  15% |
| BÀI 23. CON NGƯỜI VÀ THIÊN NHIÊN | Thông hiểu  Em hãy nêu những tác động tiêu cực của con người đến thiên nhiên. |  |  |  | 1 |  |  |  |  | 0.5  5% |
| *Vận dụng*  Trong cuộc sống hằng ngày, em có thể làm gì để bảo vệ tài nguyên thiên nhiên và môi trường tự nhiên nơi em sống? |  |  |  |  | 1 |  |  |  | 1.0  10% |
| Tổng câu | | | | 2 | 1 |  | 1 | 1 |  |  |  | 5 |
| Tổng điểm | | | | 1.0 | 0,5 |  | 0,5 | 1.0 |  |  |  | 3.0 |
| Tổng tỷ lệ | | | | 15% | |  | 15% | |  |  |  | 30% |

|  |  |
| --- | --- |
| TRƯỜNG THCS HOÀ ĐỊNH TÂY  TỔ: KHOA HỌC-XÃ HỘI  Họ và tên:………………….. Lớp:……. | **ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II.**  **PHÂN MÔN: ĐỊA LÝ 6**  Năm học: 2024 - 2025  THỜI GIAN: 18 PHÚT *(không kể thời gian phát đề)* |

**ĐỀ 1**

**A. TRẮC NGHIỆM *(1,0 điểm)***

**Câu 1.** (0,5 điểm) Trong các phát biểu sau, đâu là phát biểu đúng, đâu là phát biểu sai khi nói về quy mô dân số trên thế giới?

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Ý** | **Đúng** | **Sai** |
| A. Tất cả các nước đều có dân số tăng rất nhanh. |  |  |
| B. Năm 2018, thế giới có 7,6 tỉ người. |  |  |

**Câu 2.** (0,5 điểm) **Điền từ còn thiếu vào nội dung dưới đây:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Ý | NỘI DUNG | Điền từ |
| A. | Dân số thế giới lần đầu tiên đạt quy mô 1 tỉ người vào năm……….. |  |
| B. | Dân cư trên Trái Đất phân bố……. |  |

**B. TỰ LUẬN (2,0 điểm)**

**Câu 1.** (0,5 điểm) Kể tên các châu lục đông dân, châu lục ít dân nhất trên thế giới?

**Câu 2.** (0,5 điểm) Em hãy nêu những tác động tiêu cực của con người đến thiên nhiên?

**Câu 3.** (1,0 điểm) Trong cuộc sống hằng ngày, em có thể làm gì để bảo vệ tài nguyên thiên nhiên và môi trường tự nhiên nơi em sống?

………………HẾT………………

**ĐÁP ÁN VÀ BIỂU ĐIỂM, PHÂN MÔN ĐỊA LÍ 6**

**ĐỀ 1**

**A. TRẮC NGHIỆM *(1,0 điểm)***

**Câu 1.** (0,5 điểm) (mỗi ý đúng 0,25đ).

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Ý | A | B |
| Chọn | **Sai** | **Đúng** |

**Câu 2.** (0,5 điểm) (mỗi ý đúng 0,25đ). **Điền từ còn thiếu vào nội dung dưới đây:**

|  |  |
| --- | --- |
| Ý | NỘI DUNG |
| A | Năm 1804 |
| B | **Không đều** |

**B. TỰ LUẬN (2,0 điểm)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| CÂU | NỘI DUNG | ĐIỂM |
| **1.**  (0,5 điểm) | **Các châu lục đông dân và ít dân:** |  |
| - Châu lục đông dân: châu Á, châu Âu. | 0,25 |
| - Châu lục ít dân nhất: châu Phi, châu Đại Dương và châu Nam Cực. | 0,25 |
| **2.**  **(0,5 điểm)** | **Nêu những tác động tiêu cực của con người đến thiên nhiên:**  + Thông qua các hoạt động kinh tế làm biến đổi sâu sắc môi trường đất, nước, không khí, sinh vật,... | 0,25 |
| + Khai thác tự nhiên quá mức làm cạn kiệt tài nguyên, ô nhiễm môi trường,... | 0,25 |
| **3.**  *(1,0 điểm)* | **Một số việc để bảo vệ tài nguyên thiên nhiên và môi trường tự nhiên:** |  |
| - Thường xuyên vệ sinh đường làng, ngõ xóm và nhà cửa. Phân loại rác trước khi xả thải ra môi trường tự nhiên. | 0,25 |
| - Hạn chế sử dụng, tái sử dụng các sản phẩm nhựa và túi ni lông. | 0,25 |
| - Tăng cường trồng, bảo vệ rừng và hưởng ứng ngày môi trường, giờ Trái Đất. | 0,25 |
| - Tuyên truyền để mọi người cùng chung tay bảo vệ môi trường sống,… | 0,25 |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  |  | |
| TRƯỜNG THCS HOÀ ĐỊNH TÂY  TỔ: KHOA HỌC-XÃ HỘI  Họ và tên:………………….. Lớp:……. | | **ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II.**  **PHÂN MÔN: ĐỊA LÝ 6**  Năm học: 2024 - 2025  THỜI GIAN: 18 PHÚT *(không kể thời gian phát đề)* |

**ĐỀ 2**

**A. TRẮC NGHIỆM *(1,0 điểm)***

**Câu 1.** (0,5 điểm) Trong các phát biểu sau, đâu là phát biểu đúng, đâu là phát biểu sai khi nói về quy mô dân số trên thế giới?

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Ý** | **Đúng** | **Sai** |
| A. Số dân của các quốc gia rất khác nhau. |  |  |
| B. Số dân của các quốc gia không có sự biến động. |  |  |

**Câu 2.** (0,5 điểm) **Điền từ còn thiếu vào nội dung dưới đây:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Ý | NỘI DUNG | Điền từ |
| A | Để biết tình trạng phân bố dân cư, người ta căn cứ vào…… |  |
| B | Những khu vực dân cư tập trung đông đúc như………… |  |

**B. TỰ LUẬN (2,0 điểm)**

**Câu 1.** (0,5 điểm) Kể tên các châu lục đông dân, châu lục ít dân nhất trên thế giới?

**Câu 2.** (0,5 điểm) Em hãy nêu những tác động tiêu cực của con người đến thiên nhiên?

**Câu 3.** (1,0 điểm) Trong cuộc sống hằng ngày, em có thể làm gì để bảo vệ tài nguyên thiên nhiên và môi trường tự nhiên nơi em sống?

………………HẾT………………

**ĐÁP ÁN VÀ BIỂU ĐIỂM, PHÂN MÔN ĐỊA LÍ 6**

**ĐỀ 2**

**A. TRẮC NGHIỆM *(1,0 điểm)***

**Câu 1.** (0,5 điểm) (mỗi ý đúng 0,25đ).

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Ý | A | B |
| Chọn | **Đúng** | **Sai** |

**Câu 2.** (0,5 điểm) (mỗi ý đúng 0,25đ). **Điền từ còn thiếu vào nội dung dưới đây:**

|  |  |
| --- | --- |
| Ý | NỘI DUNG |
| A. | **Mật độ dân số** |
| B. | Phía đông và đông nam châu Á |

**B. TỰ LUẬN (2,0 điểm)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| CÂU | ĐÁP ÁN | ĐIỂM |
| **1.**  (0,5 điểm) | **Các châu lục đông dân và ít dân:** |  |
| - Châu lục đông dân: châu Á, châu Âu. | 0,25 |
| - Châu lục ít dân nhất: châu Phi, châu Đại Dương và châu Nam Cực. | 0,25 |
| **2.**  **(0,5 điểm)** | **Nêu những tác động tiêu cực của con người đến thiên nhiên:**  + Thông qua các hoạt động kinh tế làm biến đổi sâu sắc môi trường đất, nước, không khí, sinh vật,... | 0,25 |
| + Khai thác tự nhiên quá mức làm cạn kiệt tài nguyên, ô nhiễm môi trường,... | 0,25 |
| **3.**  *(1,0 điểm)* | **Một số việc để bảo vệ tài nguyên thiên nhiên và môi trường tự nhiên:** |  |
| - Thường xuyên vệ sinh đường làng, ngõ xóm và nhà cửa. Phân loại rác trước khi xả thải ra môi trường tự nhiên. | 0,25 |
| - Hạn chế sử dụng, tái sử dụng các sản phẩm nhựa và túi ni lông. | 0,25 |
| - Tăng cường trồng, bảo vệ rừng và hưởng ứng ngày môi trường, giờ Trái Đất. | 0,25 |
| - Tuyên truyền để mọi người cùng chung tay bảo vệ môi trường sống,… | 0,25 |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Tổ trưởng chuyên môn |  | Giáo viên bộ môn |

|  |  |
| --- | --- |
|  | |
|  |  |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  |  |  |